TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **88**/2024/QĐST-HNGĐ	*Ninh Hòa, ngày 29 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Phạm Thùy My**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Võ Hoàng Ái**

Bà **Trần Thị Hiến**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 870/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Bùi Thị S**, sinh năm: 1983

Nơi cư trú: Thôn S, xã A, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Ngọc C**, sinh năm: 1982

Nơi cư trú: Thôn S, xã A, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị S và ông Nguyễn Ngọc C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao hai con chung là Nguyễn Thị N, sinh ngày 19/10/2007 và cháu Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 05/11/2013 cho ông Nguyễn Ngọc C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến trưởng thành (18 tuổi); Giao con chung Nguyễn Thị O, sinh ngày 14/02/2010 cho bà Bùi Thị S trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến trưởng thành (18 tuổi); Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Bà Bùi Thị S và ông Nguyễn Ngọc C được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Bà Bùi Thị S và ông Nguyễn Ngọc C tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Bùi Thị S và ông Nguyễn C cùng xác nhận vợ chồng không nợ chung của ai.

Về án phí: Bà Bùi Thị S và ông Nguyễn C mỗi người phải nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà S tự nguyện nộp thay án phí hôn nhân và gia đình cho ông C. Tổng cộng số tiền bà S phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí nhưng được trừ vào 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số BLTU/23/0005347 ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. Bà Bùi Thị S và ông Nguyễn Ngọc C đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hánh án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- THA dân sự thị xã Ninh Hòa;
- UBND xã; GCNKH số 167, ngày 03/8/2005;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thùy My